

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

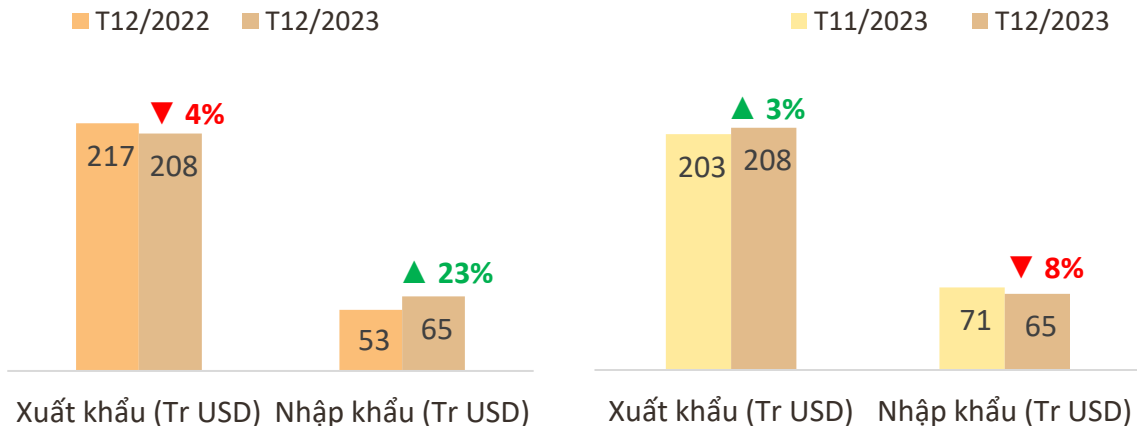


Số Tháng 1/2024



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 1/2024

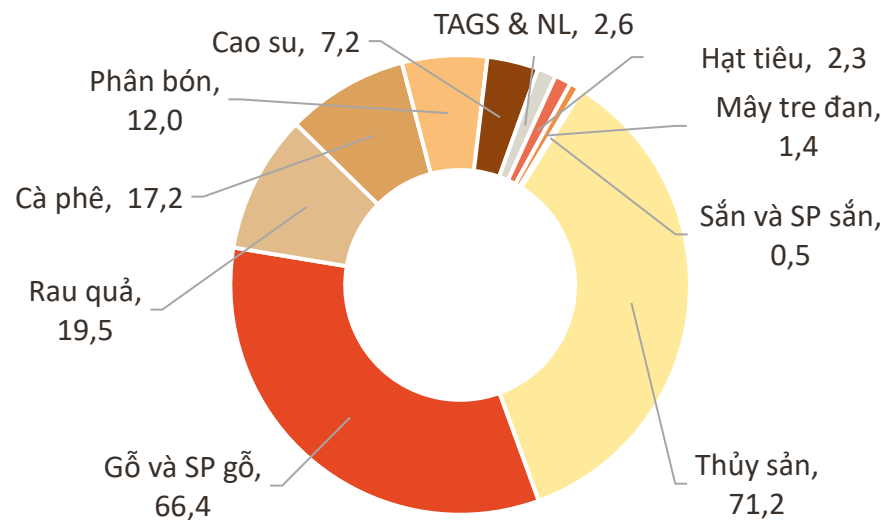
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T12/2023



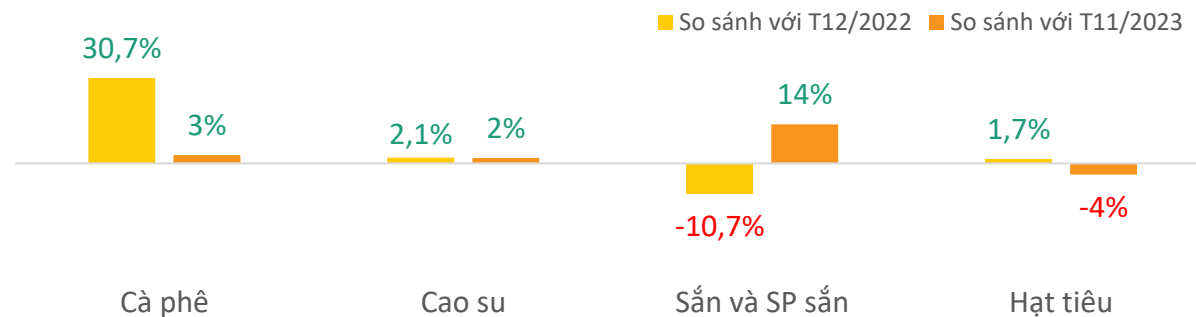
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T12/2023 so với T11/2023



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T12/2023



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T12/2023 so với T12/2022 và T11/2023





Xuất khẩu của Hàn Quốc sang Trung Quốc giảm xuống mức thấp nhất trong 30 năm qua

Hiệp hội Thương mại quốc tế Hàn Quốc (KITA) ngày 28/1 cho thấy xuất khẩu hàng hóa của nước này sang Trung Quốc đã giảm xuống mức thấp nhất trong 3 thập kỷ hồi năm 2023, trong bối cảnh sự cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc ngày càng gia tăng và sự xoay trục chiến lược của Seoul.

Theo KITA, Hàn Quốc cung cấp 6,3% lượng hàng nhập khẩu của Trung Quốc trong năm 2023, giảm so với mức 7,4% năm 2022. Các chuyên gia cho rằng sự tự lực ngày càng tăng của Trung Quốc trong sản xuất sản phẩm chủ chốt và phát triển công nghệ, do căng thẳng địa chính trị và sự gián đoạn chuỗi cung ứng, đang khiến cho sự hiện diện thương mại của Hàn Quốc tại thị trường quan trọng này bị giảm sút.

Nguồn: Stockbiz.vn

Kinh tế Hàn Quốc ghi nhận mức tăng trưởng thấp nhất trong 3 năm

Theo số liệu sơ bộ của BOK, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Hàn Quốc năm 2023 tăng trưởng 1,4%, phù hợp với ước tính trước đó. Tuy nhiên, tỉ lệ tăng trưởng này thấp hơn mức tăng trưởng 2,6% năm 2022 và 4,3% năm 2021; và đánh dấu mức tăng trưởng thấp nhất kể từ mức 0,7% ghi nhận năm 2020 do đại dịch Covid-19.

Theo dự báo của BOK, tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc sẽ đạt 2,1% trong năm nay. Trong khi đó, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cũng dự báo nền kinh tế Hàn Quốc sẽ tăng trưởng 2,3% trong năm 2024.

Nền kinh tế lớn thứ tư châu Á đang trên đà phục hồi kể từ khi giảm 0,3% trong Quý IV/2022 do các nước lớn thắt chặt chính sách tiền tệ, căng thẳng địa chính trị leo thang, nợ hộ gia đình gia tăng và nền kinh tế Trung Quốc - đối tác thương mại lớn của Hàn Quốc - suy giảm.

Nguồn: nguoiduatin.vn

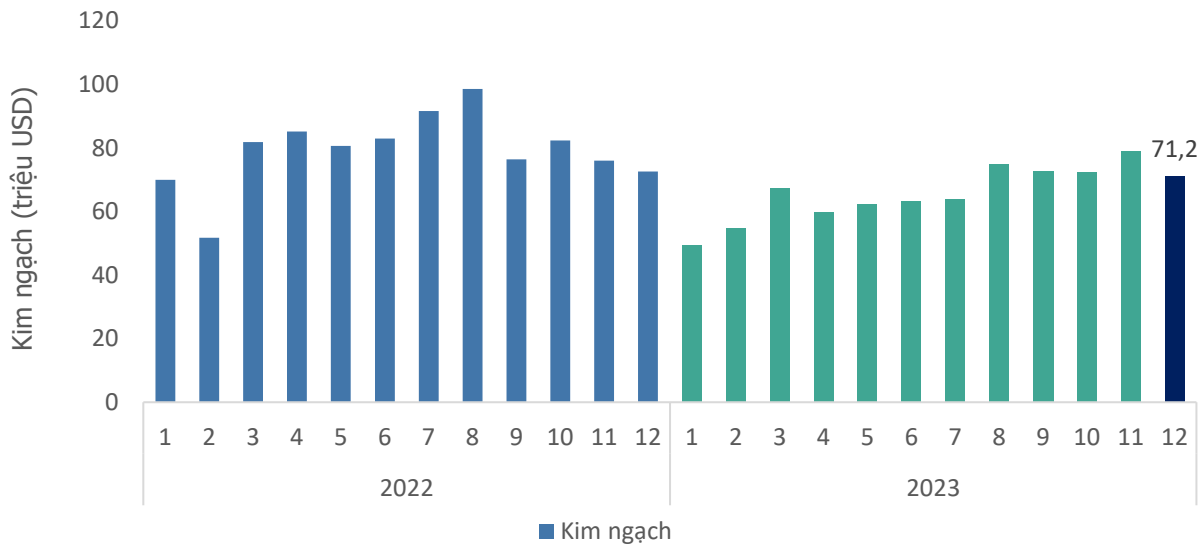


Tin liên quan



THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T12/2023



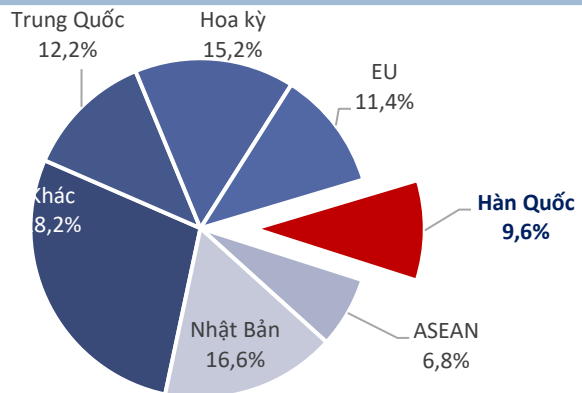
Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T12/2023

KIM NGẠCH

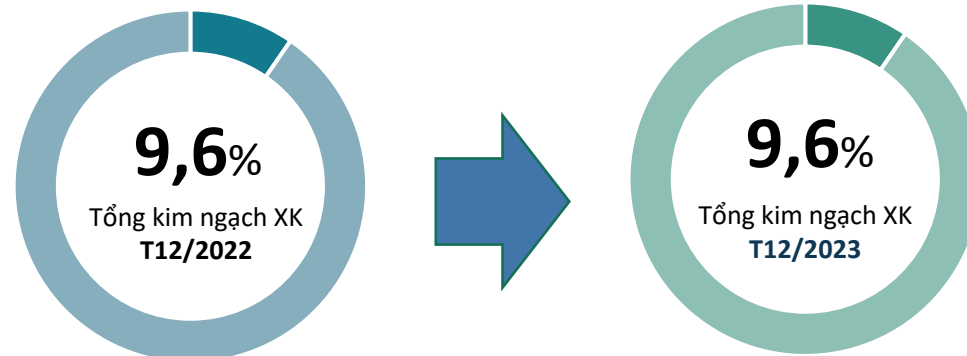
\$
71,2
triệu USD

- ↘ Giảm **10%** so với T11/2023
- ↘ Giảm **2%** so với T12/2022
- ↘ Thấp hơn **8 triệu USD** so với bình quân năm 2022
- » Lũy kế 12 tháng 2023 đạt **790,3 tr.USD**, đạt **83%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T12/2023



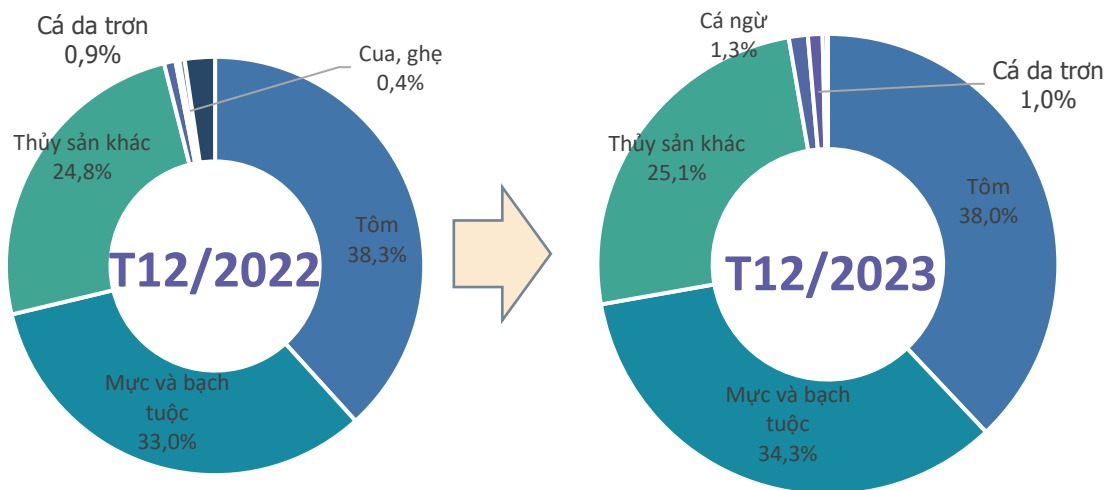
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc T12/2023





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc T12/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T12/2023



Tôm

Kim ngạch: **26,7** Triệu USD
Giảm **20%** so với T11/2023
Giảm **4%** so với T12/2022



Mực và Bạch tuộc

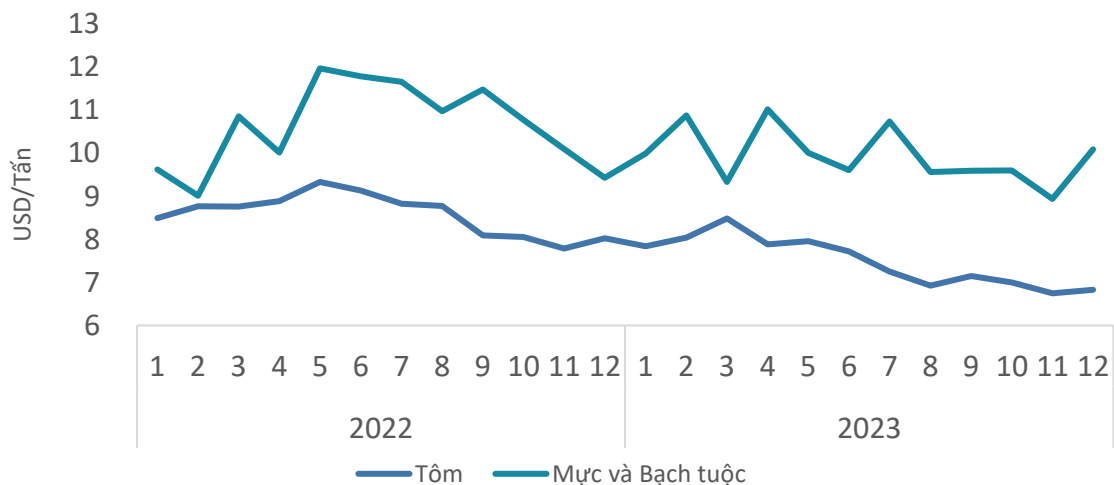
Kim ngạch: **24,1** Triệu USD
Giảm **5%** so với T11/2023
Tăng **0,7%** so với T12/2022



Cá ngừ

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Giảm **38%** so với T11/2023
Giảm **45%** so với T12/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc T12/2023



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **6,8** USD/kg; **tăng 1,2%** so với tháng trước; và **giảm 15%** so với cùng kỳ năm 2022.

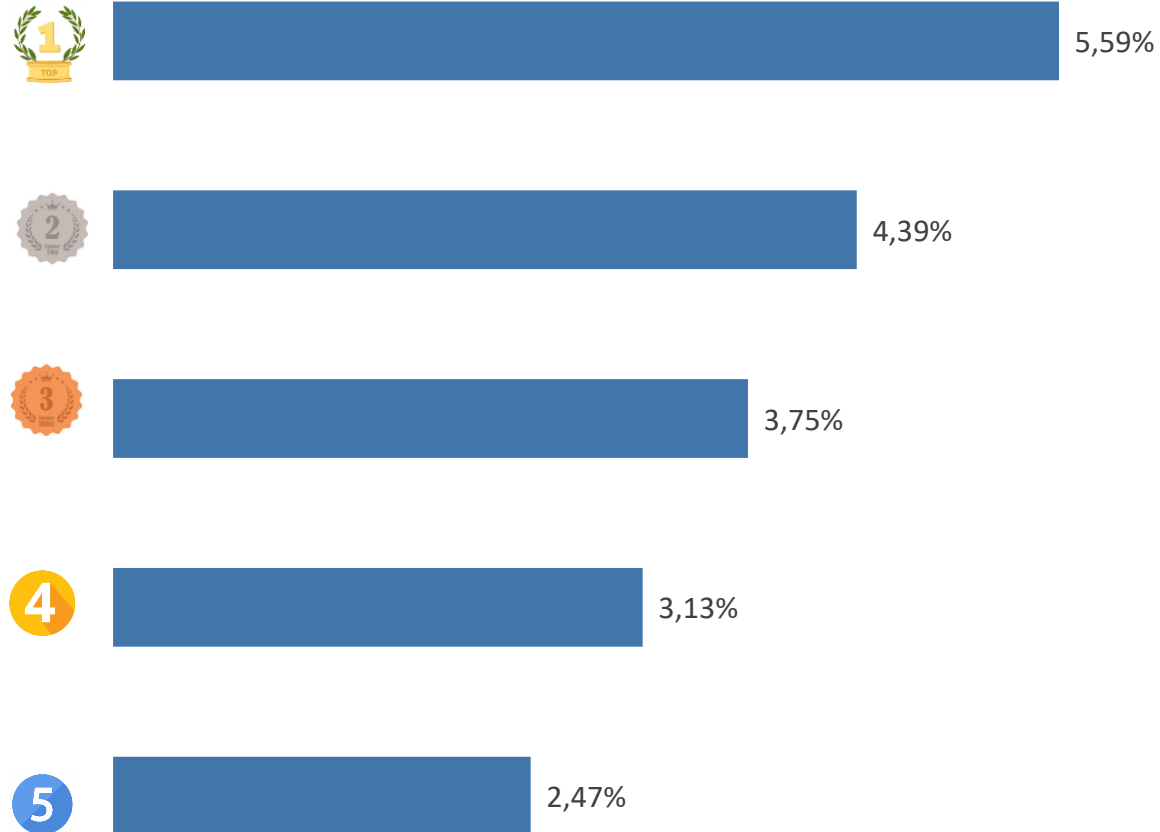
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **10,1** USD/kg; **tăng 13%** so với tháng trước; và **tăng 7%** so với cùng kỳ năm 2022.

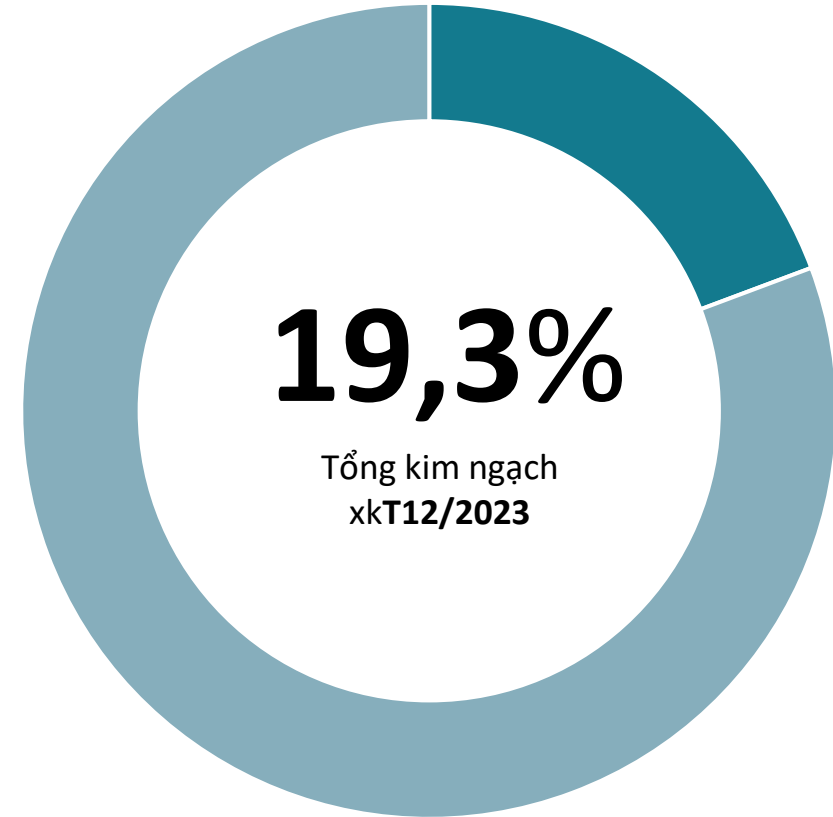


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T12/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T12/2023





01

Hàn Quốc tăng nhập khẩu mực ống trong năm 2023

Trong tháng 12/2023, Hàn Quốc nhập khẩu 1.589 tấn mực ống tube đông lạnh, tăng 63% so với 975 tấn cùng kỳ năm 2022. Tổng lượng nhập khẩu cả năm 2023 đạt 32.987 tấn, tăng 43% so với 22.998 tấn của năm 2022, chiếm 3% trong tổng lượng nhập khẩu thủy sản (972.821 tấn). Trong đó Hàn Quốc nhập khẩu mực ống từ Peru là 14.625 tấn, Chile 12.169 tấn và Trung Quốc 5770 tấn.

Nguồn: Vasep (1/2024)

02

Triển vọng ngành thủy sản của Hàn Quốc năm 2024

Tại "Hội nghị Triển vọng Hàng hải và Thủy sản 2024" tổ chức tại Seoul vào ngày 11/1/2024, sản lượng khai thác thủy sản của Hàn Quốc được dự báo sẽ đạt 3,73 triệu tấn năm 2024, tăng 2% so với năm ngoái. Trong số đó, thủy sản ven bờ dự kiến tăng 1,3% lên 960.000 tấn, thủy sản xa bờ dự kiến giữ nguyên ở mức 400.000 tấn và sản lượng nuôi biển dự kiến tăng 2,5% lên 2,33 triệu tấn. Mặc dù vậy, rất có thể các hiện tượng khí hậu cực đoan như nhiệt độ cao bất thường sẽ xảy ra thường xuyên hơn trong năm 2024 và gây thiệt hại tới trữ lượng cá, khiến sản lượng khai thác không đạt được như dự tính.

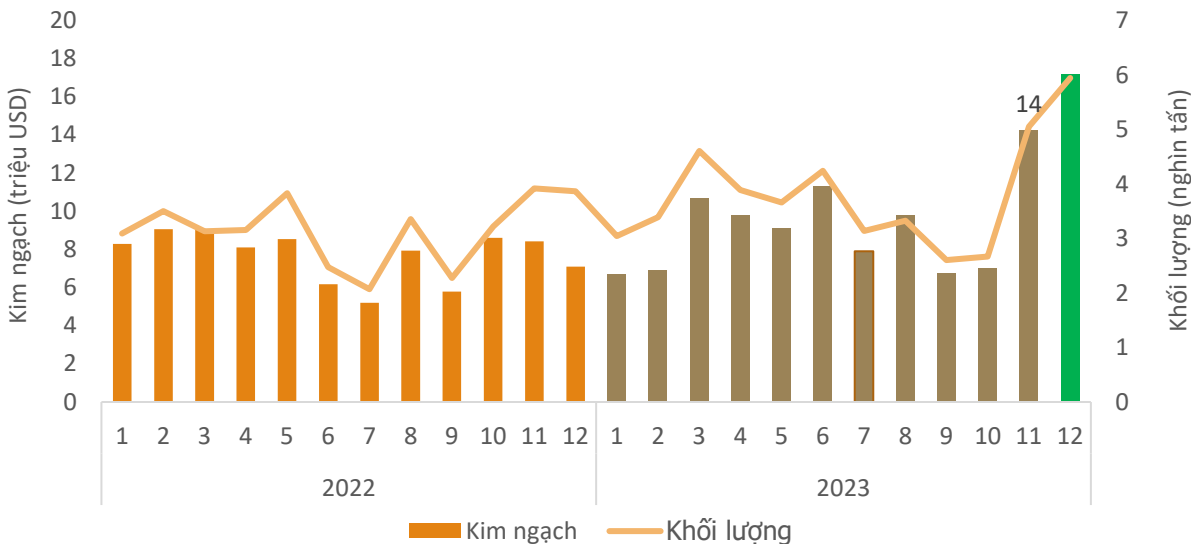
Nguồn: Vasep(1/2024)





CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023

KIM NGẠCH

17,2 triệu USD

↗ Tăng **21%** so với T11/2023

↗ Tăng **142%** so với T12/2022

↗ Cao hơn **9,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

♦ Giá trị xuất khẩu năm 2023 đạt **117,2** tr.USD, đạt **127%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

5,9 nghìn tấn

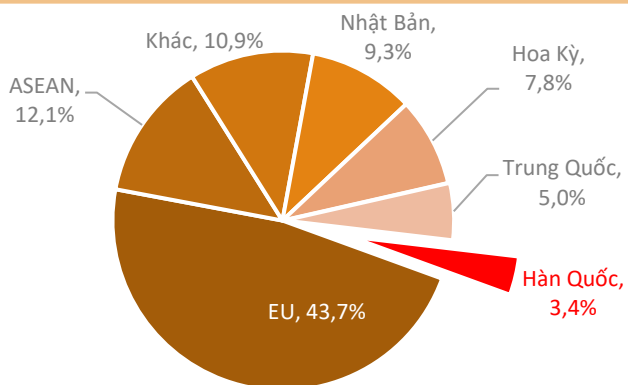
↗ Tăng **18%** so với T11/2023

↗ Tăng **54%** so với T12/2022

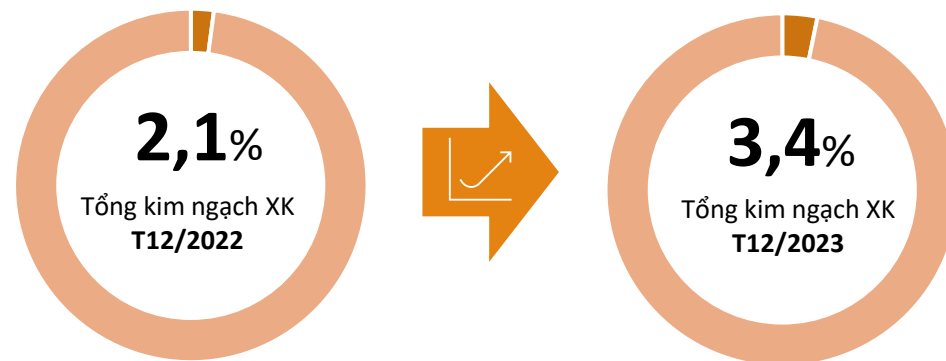
↗ Cao hơn **2,8 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

♦ Khối lượng xuất khẩu năm 2023 đạt **45,6** nghìn tấn, đạt **120%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



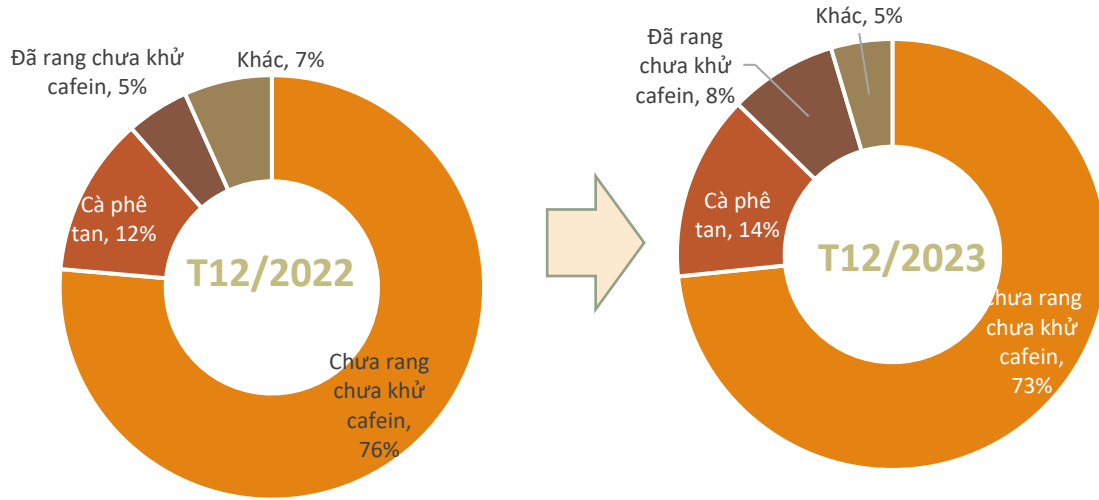
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **12,6** Triệu USD
 Tăng **29%** so với T11/2023
 Tăng **132%** so với T12/2022



Cà phê tan

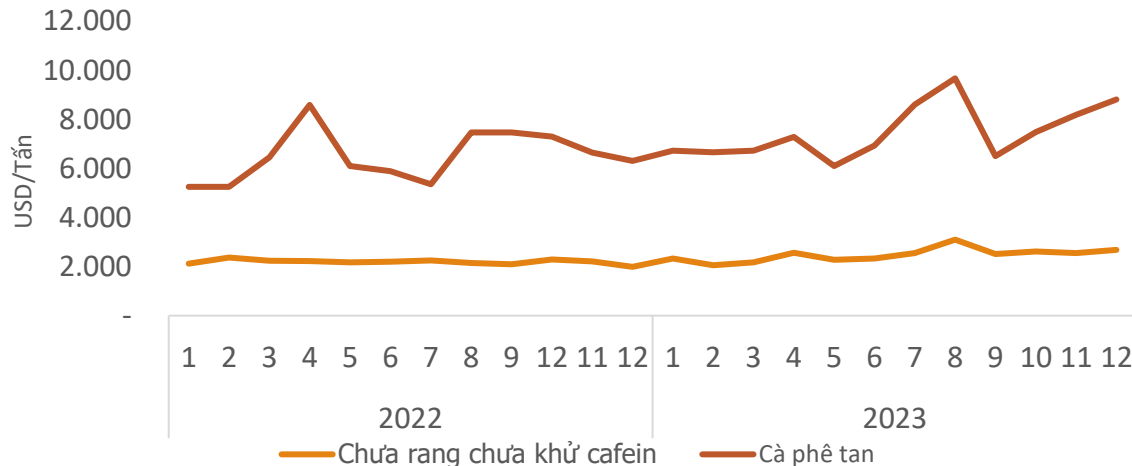
Kim ngạch: **2,4** Triệu USD
 Giảm **16%** so với T11/2023
 Tăng **22%** so với T12/2022



Đã rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **1,4** Triệu USD
 Tăng **80%** so với T11/2023
 Tăng **305%** so với T12/2022

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **8.804** USD/tấn, **tăng 8%** so với tháng trước, và **tăng 5%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **2.686** USD/tấn, **tăng 38%** so với tháng trước; và **tăng 35%** so với cùng kỳ năm 2022.



CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC



Dự báo doanh thu của thị trường cà phê tại Hàn Quốc sẽ đạt khoảng 2,2 tỷ USD trong năm 2024. Tốc độ tăng trưởng trong giai đoạn 2024-2028 ước đạt 3,71%/năm. Ước tính đến năm 2028, lượng cà phê tiêu thụ tại thị trường này đạt 82,4 nghìn tấn. Năm 2024, dự kiến lượng tiêu thụ cà phê trung bình trên người của Hàn Quốc là 1,47 kg/người.

Nguồn: Statista.com (1/2024)

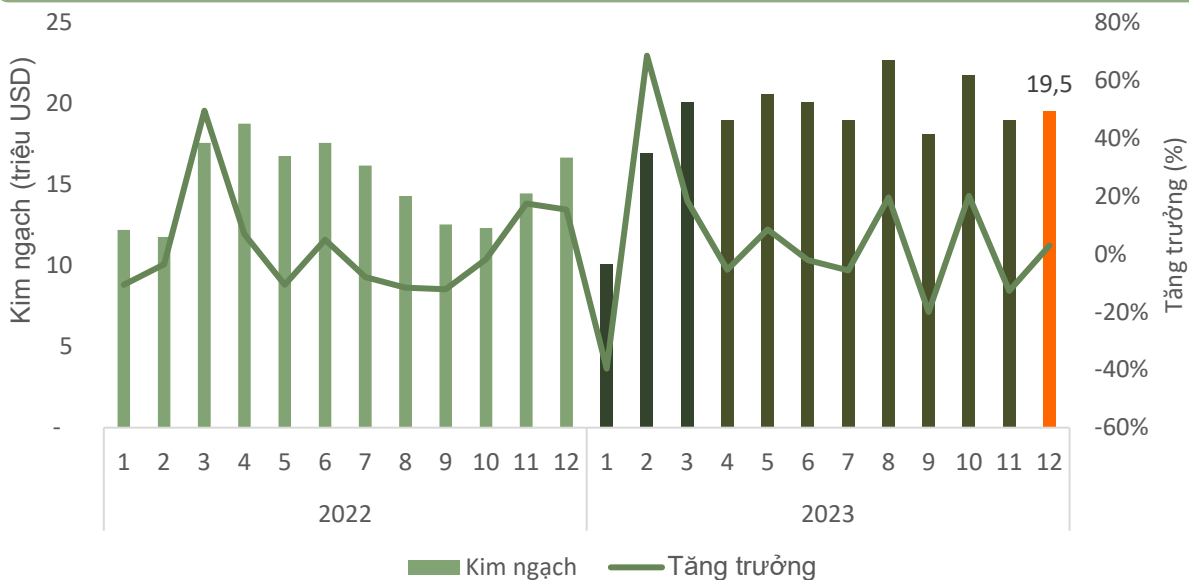


TIN LIÊN QUAN



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023

KIM NGẠCH



↗ Tăng **3%** so với T11/2023

↗ Tăng **17%** so với T12/2022

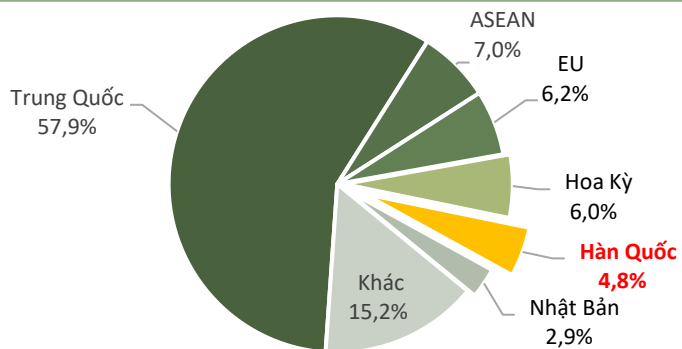
19,5

triệu USD

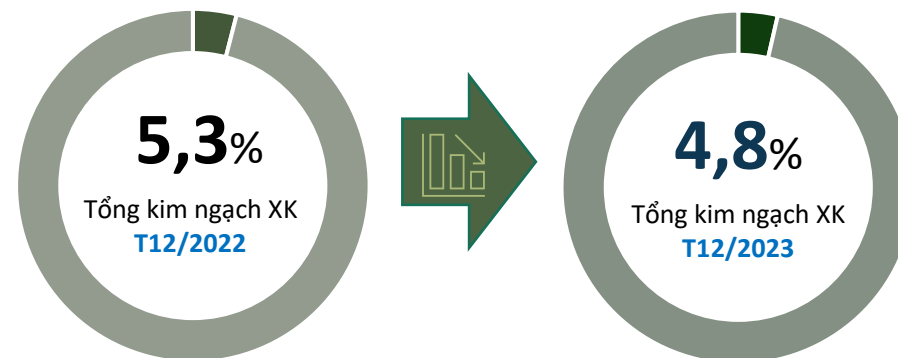
↑ Cao hơn **4,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế cả năm 2023 đạt **226 triệu USD**, đạt **125%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



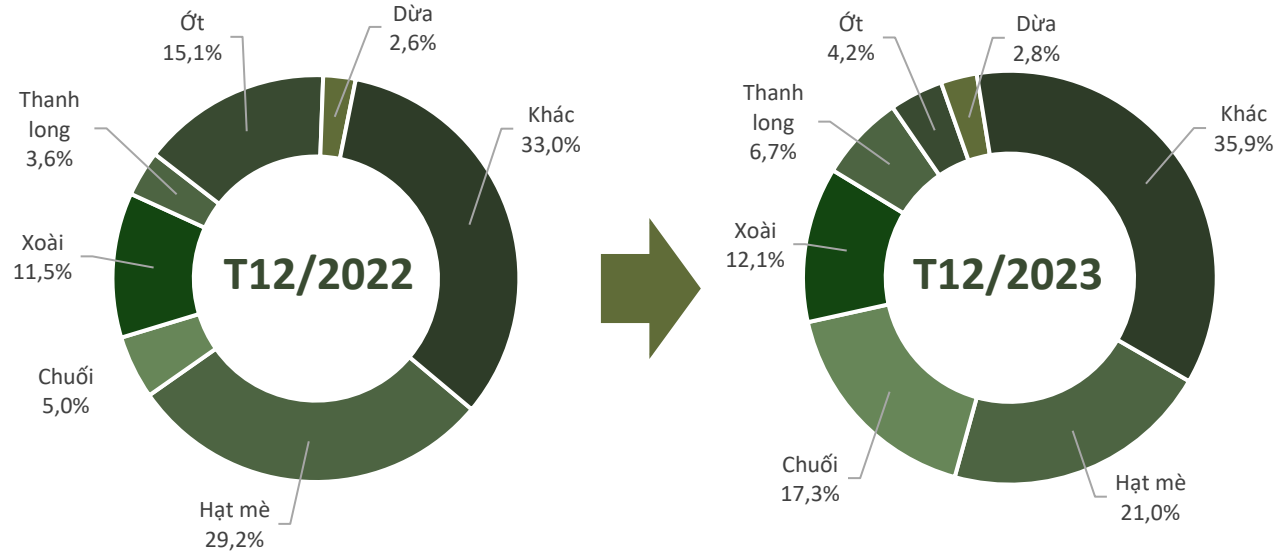
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Hạt mè

Kim ngạch: **4,1** triệu USD

Giảm **18%** so với T11/2023

Giảm **16%** so với T12/2022



Chuối

Kim ngạch: **3,4** triệu USD

Tăng **16%** so với T11/2023

Tăng **301%** so với T12/2022



Xoài

Kim ngạch: **2,4** triệu USD

Tăng **8%** so với T11/2023

Tăng **23%** so với T12/2022



Thanh long

Kim ngạch: **1,3** triệu USD

Tăng **16%** so với T11/2023

Tăng **116%** so với T12/2022



Ớt

Kim ngạch: **0,82** triệu USD

Giảm **21%** so với T11/2023

Giảm **68%** so với T12/2022



Dừa

Kim ngạch: **0,55** triệu USD

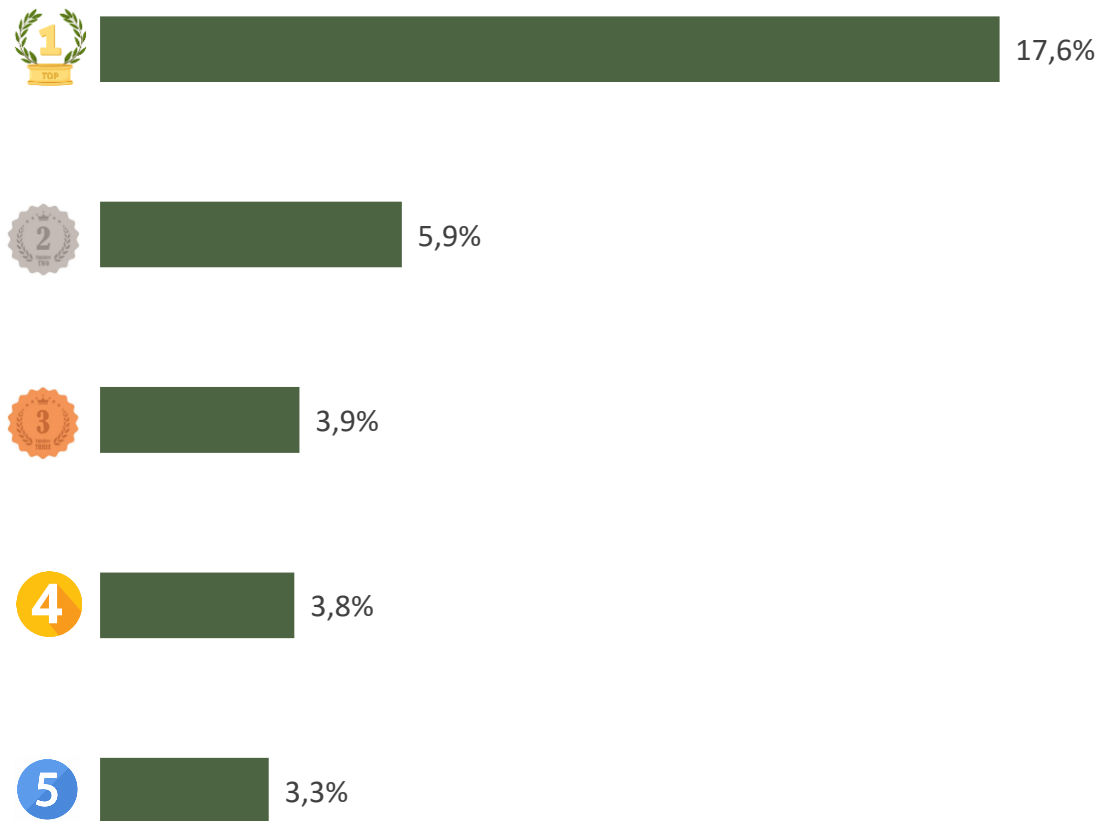
Tăng **40%** so với T11/2023

Tăng **29%** so với T12/2022

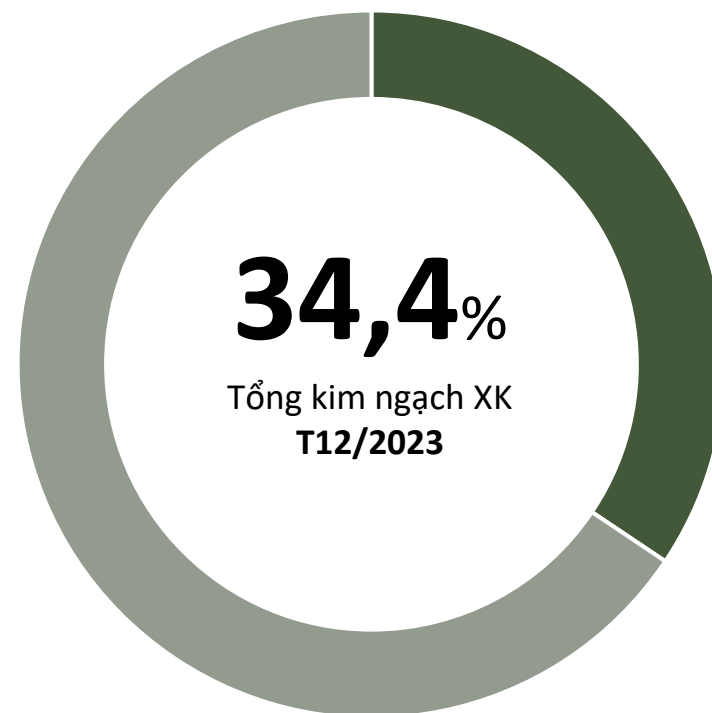


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



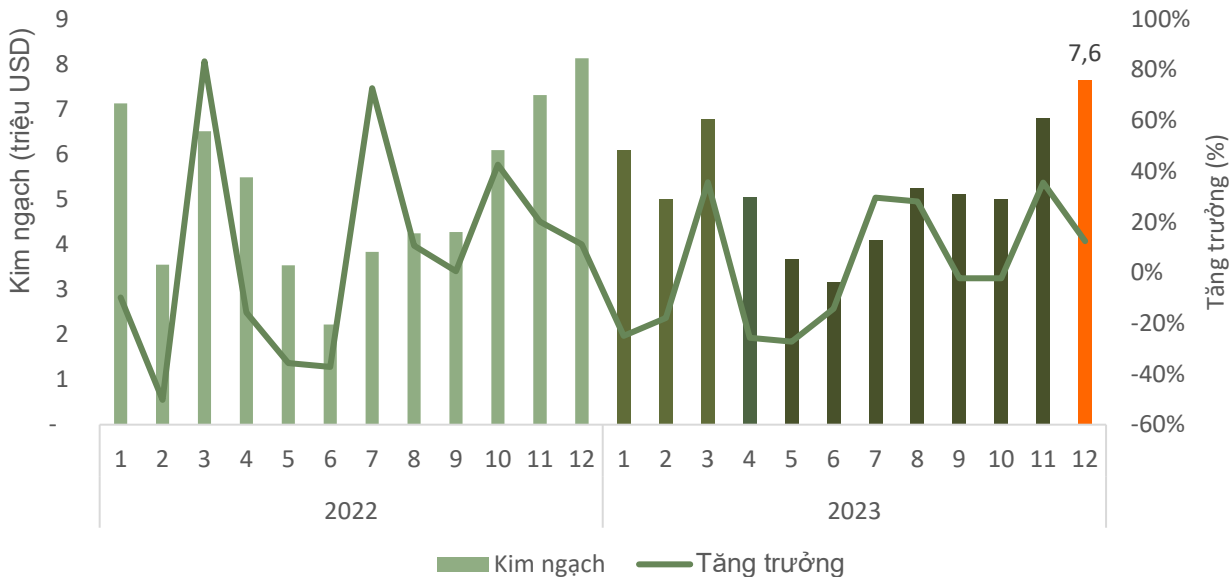
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T12/2023

KIM NGẠCH



7,6
triệu USD

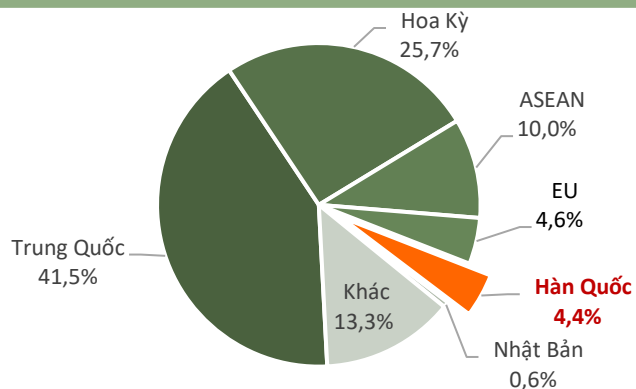
↗ Tăng **12%** so với T11/2023

↘ Giảm **6%** so với T12/2022

↗ Cao hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế cả năm 2023 đạt **63,8 triệu USD**, đạt **102%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T12/2023

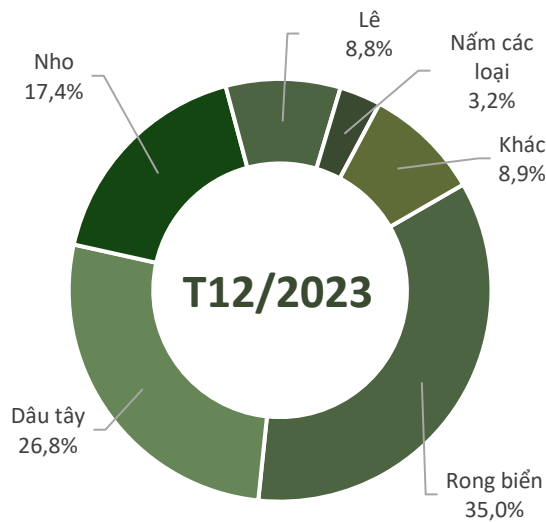
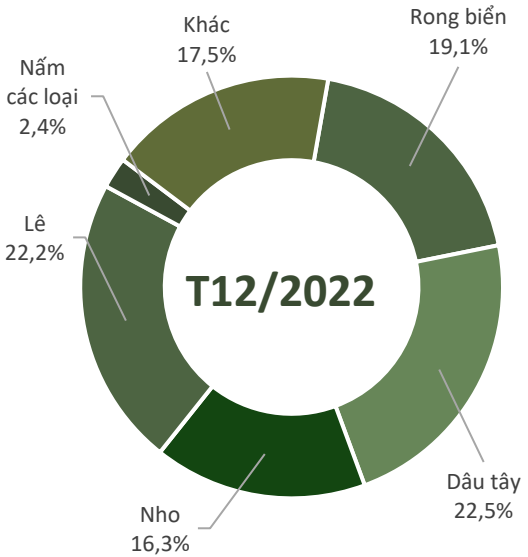




RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T12/2023

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Rong biển

Kim ngạch: **2,7** triệu USD
 Tăng **3%** so với T11/2023
 Tăng **73%** so với T12/2022



Đâu tây

Kim ngạch: **2,0** triệu USD
 Tăng **272%** so với T11/2023
 Tăng **12%** so với T12/2022



Nho

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Tăng **8%** so với T11/2023
 Giảm **0,03%** so với T12/2022



Lê

Kim ngạch: **670** nghìn USD
 Giảm **47%** so với T11/2023
 Giảm **63%** so với T12/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **243** nghìn USD
 Tăng **42%** so với T11/2023
 Tăng **26%** so với T12/2022

01

Tổng sản lượng trái cây có múi của Hàn Quốc trong niên vụ 2023/24 dự kiến đạt 570.000 tấn, giảm 2,1% so với niên vụ trước do năng suất quýt giảm và diện tích trồng giảm nhẹ.

Hàn Quốc không sản xuất cam trong nước, nguồn cung hoàn toàn phụ thuộc vào nhập khẩu. Khối lượng cam nhập khẩu trong niên vụ 2023/24 dự báo tăng 5,7% (5.000 tấn) so với niên vụ 2022/23 lên mức 92.000 tấn. Hiện tại, Hàn Quốc chủ yếu nhập khẩu cam rổn của Hoa Kỳ.

Nguồn: USDA

02

Theo Cơ quan khảo sát giá Korea Price Information, giá cả rau quả tại Hàn Quốc tăng mạnh trong dịp Tết đặc biệt là các loại bày trong mâm cỗ cúng truyền thống của nước này. Sản lượng trái cây năm 2023 của Hàn Quốc đã giảm đáng kể vì tình trạng mưa lớn thường xuyên, sâu bệnh và thời tiết lạnh, đã đẩy giá nông sản của nước này lên cao.

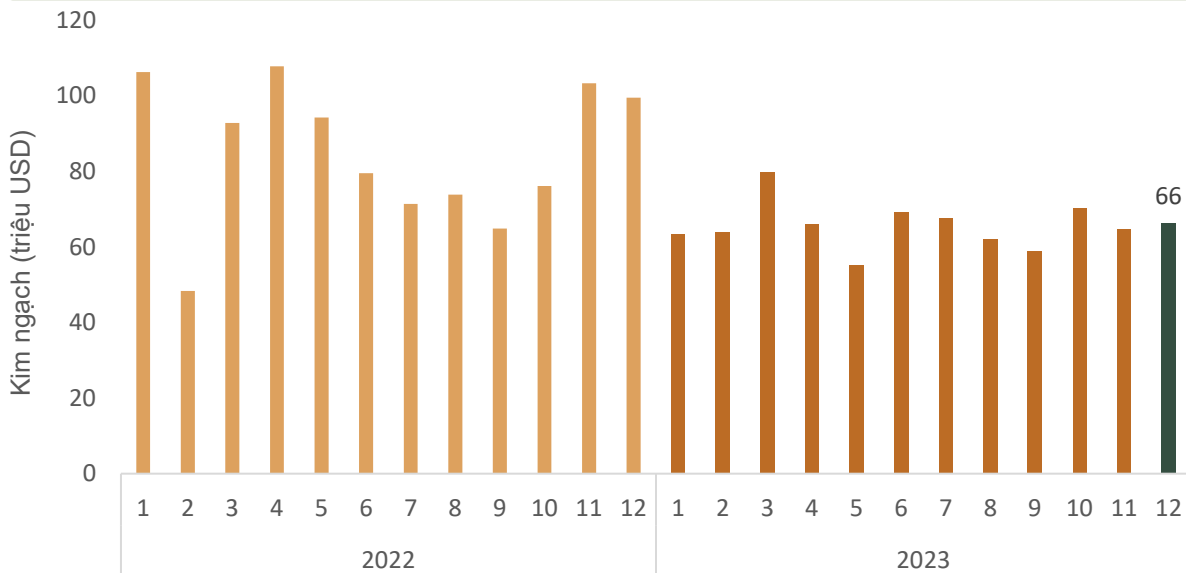
Nguồn: Bnews.vn





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023

KIM NGẠCH



66

triệu USD

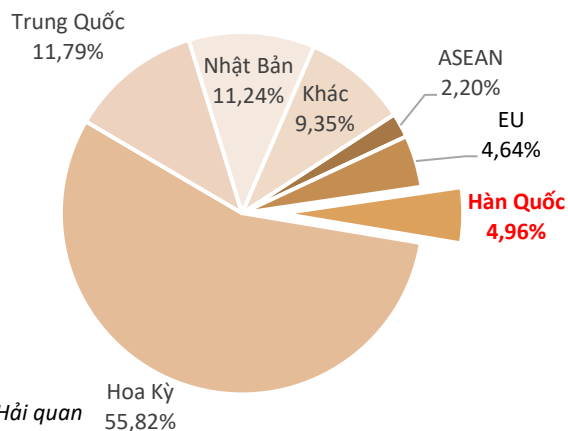
↘ Tăng **3%** so với T11/2023

↘ Giảm **33%** so với T12/2022

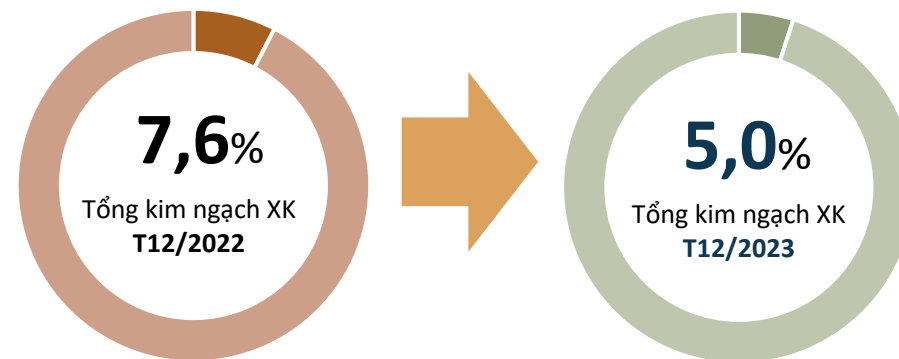
↓ Thấp hơn **18 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế cả năm đạt **787 tr.USD**, đạt **77%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



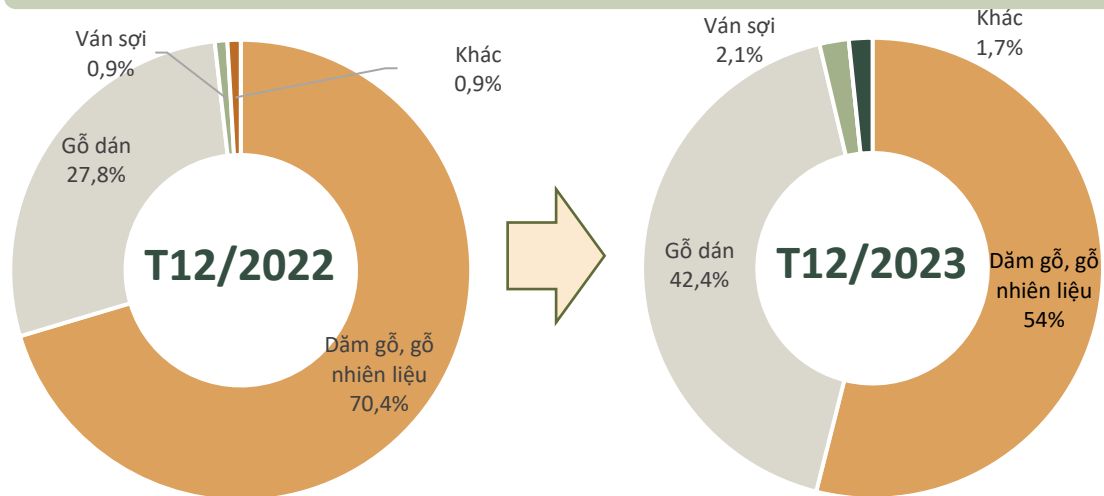
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **24,0** triệu USD
 Tăng **0,3%** so với T11/2023
 Giảm **57%** so với T12/2022



Gỗ dán

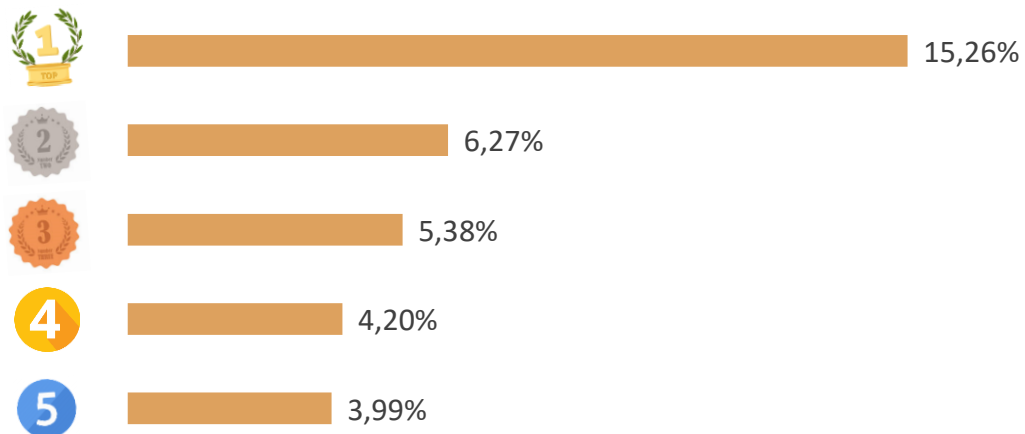
Kim ngạch: **18,9** triệu USD
 Tăng **4%** so với T11/2023
 Giảm **14%** so với T12/2022



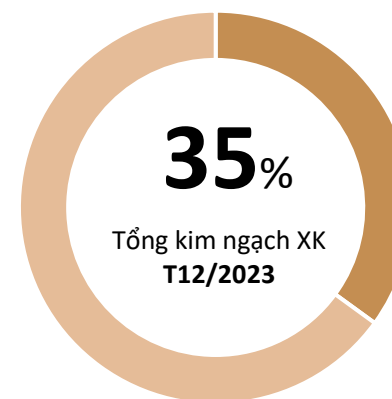
Ván sợi

Kim ngạch: **0,9** triệu USD
 Giảm **28%** so với T11/2023
 Tăng **31%** so với T12/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



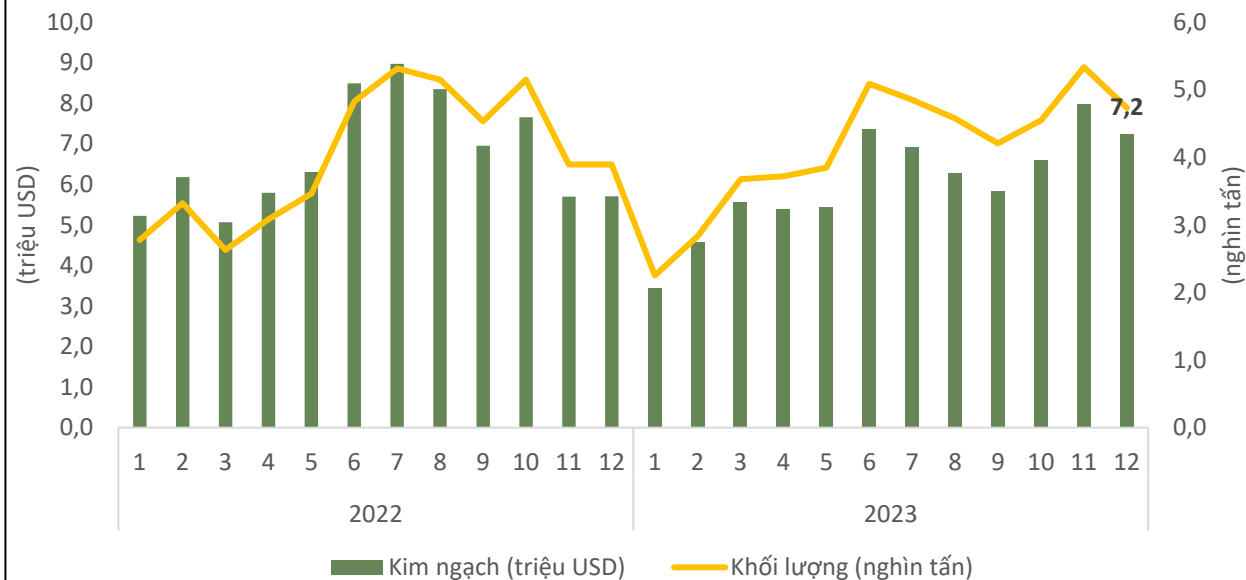
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023

KIM NGẠCH
7,2 triệu USD



↘ Giảm **9%** so với T11/2023

↗ Tăng **27%** so với T12/2022

↑ Cao hơn **0,54 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 12 tháng 2023 đạt **65,35 tr.USD**, đạt **81%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG
4,7 nghìn tấn



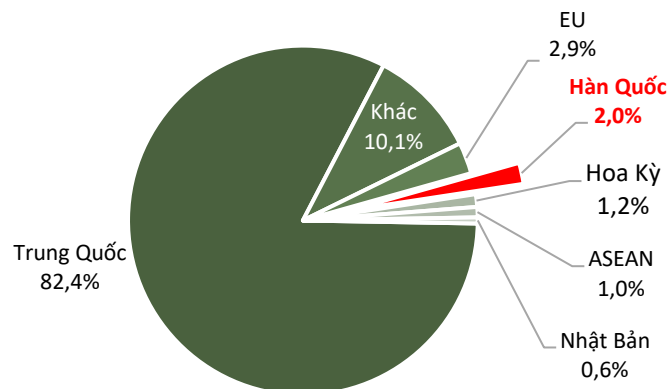
↘ Giảm **11%** so với T11/2023

↗ Tăng **22%** so với T12/2022

↑ Cao hơn **730 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 12 tháng 2023 đạt **44,94 nghìn tấn**, đạt **94%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



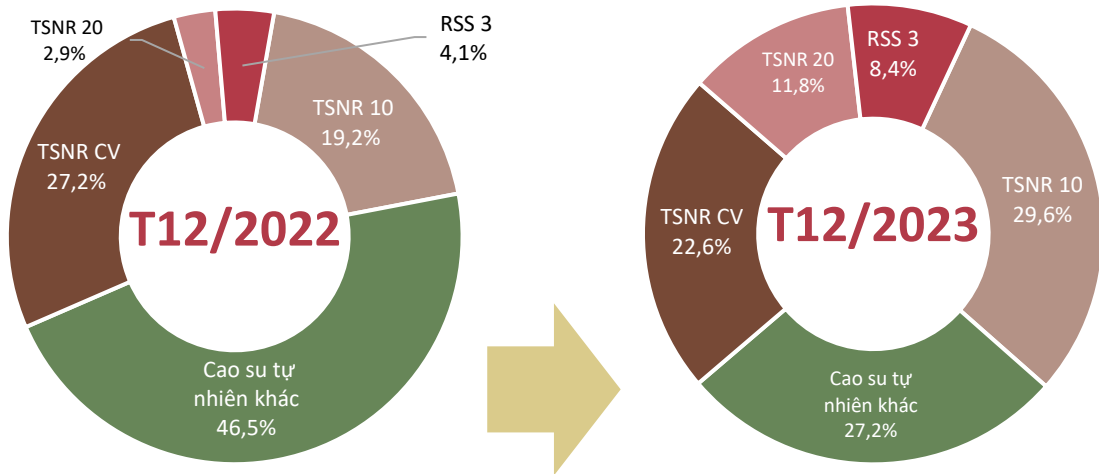
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,9** triệu USD
Giảm **21%** so với T11/2023
Giảm **25%** so với T12/2022



TSNR CV

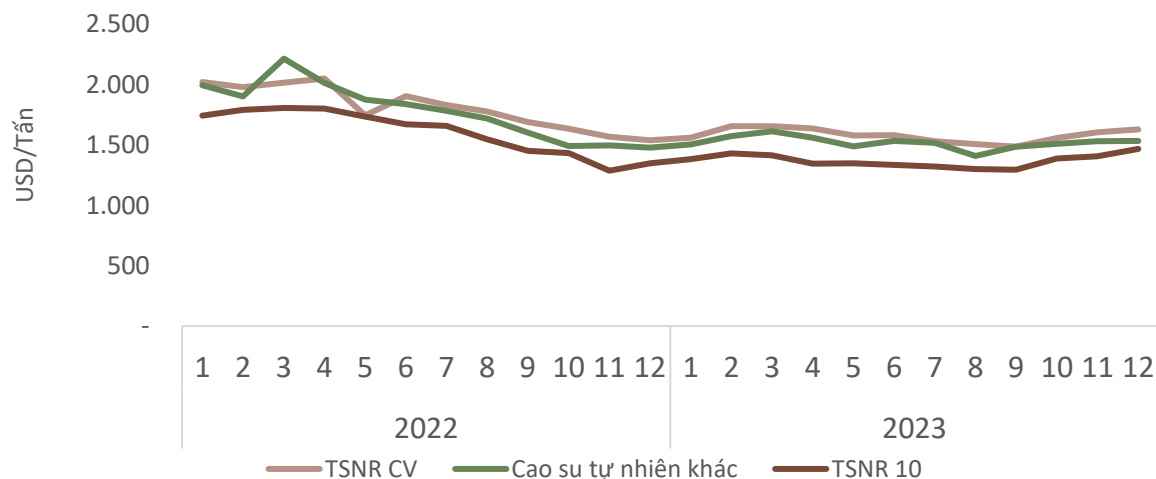
Kim ngạch: **1,57** triệu USD
Tăng **15%** so với T11/2023
Tăng **6%** so với T12/2022



TSNR 10

Kim ngạch: **2,05** triệu USD
Tăng **15%** so với T11/2023
Tăng **96%** so với T12/2022

Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **1.535** USD/tấn; tăng **0,2%** so với tháng trước; và tăng **4%** so với cùng kỳ năm 2022.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **1.629** USD/tấn; tăng **2%** so với tháng trước; và tăng **6%** so với cùng kỳ năm 2022.

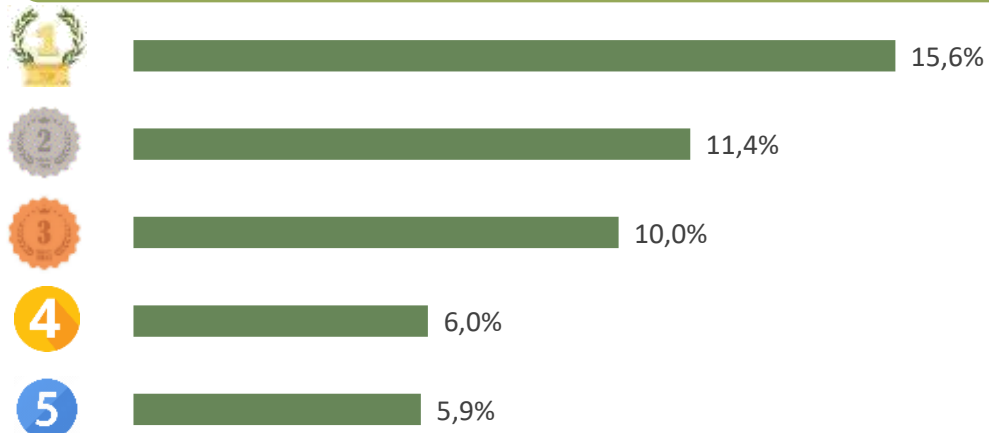
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **1.468** USD/tấn; tăng **4%** so với tháng trước; và tăng **9%** so với cùng kỳ năm 2022.

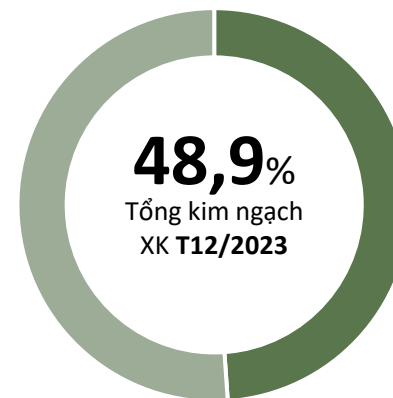


CAO SU

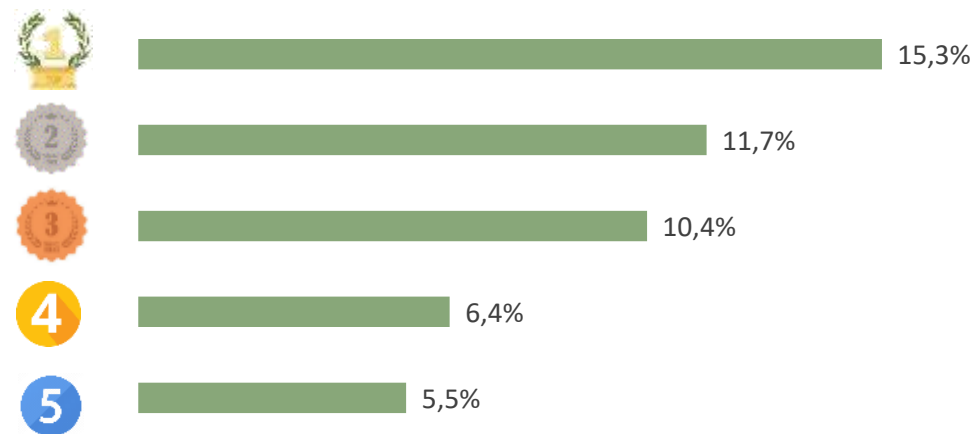
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



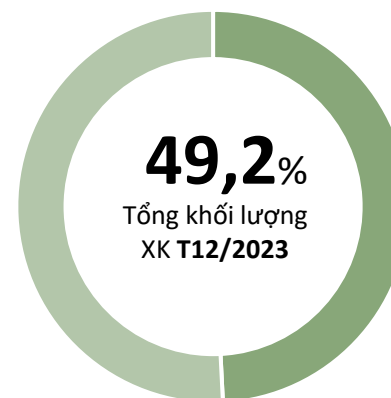
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2023





CAO SU



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC

Sản xuất lốp xe của Hàn Quốc phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu cao su tự nhiên, cao su tổng hợp được sản xuất trong nước nhưng nguyên liệu thô cơ bản đều phải nhập khẩu. Thị trường lốp xe Hàn Quốc được chia thành OE (lốp ô tô mới) và RE (lốp thay thế) và tỷ lệ doanh số OE/RE là khoảng 3:7, với nhu cầu thay thế lớn hơn nhiều so với ô tô mới. Ở cả thị trường thay thế (RE) và thị trường xe mới (OE), Hankook, Kumho và Nexans là 3 nhà sản xuất lốp xe nội địa lớn, chiếm khoảng 90% tổng thị trường sản xuất lốp xe của Hàn Quốc.

Trong thời gian tới, ba nhà sản xuất lốp xe này đang đẩy mạnh mở rộng sản xuất ở nước ngoài. Nhà sản xuất Hankook mở rộng nhà máy Tennessee ở Hoa Kỳ và nhà máy ở Hungary, việc xây dựng dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2027 và dự kiến nâng sản xuất toàn cầu hàng năm lên 108,3 triệu chiếc. Nhà sản xuất Kumho có kế hoạch hoàn thành việc mở rộng nhà máy sản xuất tại Việt Nam trong vòng ba năm tới, bắt đầu từ năm 2024 và sản xuất toàn cầu hàng năm đạt khoảng 56 triệu chiếc, dự kiến nâng lên 63,1 triệu chiếc/năm. Nhà sản xuất Nexans đang chuẩn bị xây dựng nhà máy mới tại Hoa Kỳ.

Nguồn: biz.chosun.com



Tin liên quan

Ipsard

AGRO@INFO

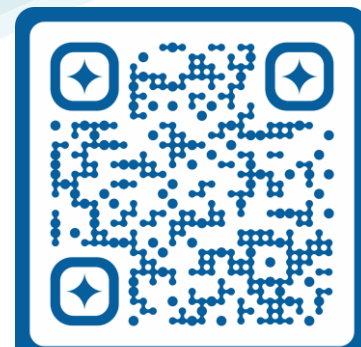
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo